

**HỌC VIỆN NGÂN HÀNG**  
**KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**



**TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**ĐỀ TÀI:** Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ ,cứu nước 1954-1975.Bài học kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng

**Giảng viên hướng dẫn:** Bùi Thị Hồng Thúy

**Sinh viên thực hiện:** Đỗ Thế Khải

**Mã sinh viên:** 23A4060137

**Nhóm tín chỉ** PLT10A\_19.....

**Mã đề:**13.....

***Hà Nội, tháng 10 năm 2021***

## Mục Lục : Phần 2 Bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo cách mạng của Đảng

Phần 1: Mở Đầu	3
Phần 2:Nội Dung	
Phần lí luận	4
1.1.Giai đoạn 1954-1960	4
1.2 Giai đoạn 1961- 1965	6
1.3 Đánh thắng chiến lược chiến tranh cục bộ	8
1.4 Đánh thắng một bước chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”	9
Phần 2 Bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo cách mạng của Đảng	10

## Mở đầu

Thời kì 1954-1975 là khoảng nhân dân ta vừa kết thúc 80 năm đô hộ của thực dân Pháp ,bước sang giai đoạn vừa kháng chiến chống Mỹ cứu nước vừa xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Lần này đối mặt với ta là đế quốc Mỹ ,tên thực dân tư bản hùng mạnh cả về kinh tế lẫn quân đội thời bấy giờ .Tìm hiểu sự lãnh đạo của Đảng thời kỳ này giúp cho ta hiểu được đường lối lãnh đạo của Đảng ta là rất đúng đắn .Đảng Cộng sản Việt Nam do Bác Hồ sáng lập và rèn luyện đã kết hợp tài tình Chủ Nghĩa Mác Lê nin vào tình hình thực tiễn ở Việt Nam .Đảng lãnh đạo quân và dân ta chiến đấu anh dũng ,biến cuộc chiến tưởng chừng không cân sức thành chiến thắng vang dội cả thế giới ,làm chấn động địa cầu .Một nước Việt Nam tưởng chừng nhỏ bé ,nhưng đã chiến thắng tên đế quốc sừng sỏ nhất trên thế giới ,nơi mà mọi nước đều phải e dè .

Cuộc kháng chiến chống Mỹ kéo dài 21 năm có nhiều giai đoạn , mỗi giai đoạn là một thời kì đất nước ta có những chuyển biến lớn, nhằm chống lại âm mưu của Mỹ -Ngụy .Mà trong đó những chủ trương ,sách lược, những nhận định và hành động của Đảng là cực kì quan trọng .

Các giai đoạn gồm có

1954-1960:Mở đầu sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước .Từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công

1961-1965:Đánh thắng chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ

1965-1968:Đánh thắng chiến lược “chiến tranh cục bộ”

1969-1973:Đánh thắng một bước chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, buộc đế quốc Mỹ rút quân khỏi miền nam Việt Nam.

1973-1975:Tổng tiến công và nổi dậy- giải phóng hoàn toàn miền Nam

## Nội Dung

### Phần 1 :Phần lí luận

1.1.Giai đoạn 1954-1960: Từ thế giữ gìn lực lượng , chuyển sang thế tiến công , mở đầu sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước-Qúa độ lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc

-Hoàn cảnh lịch sử của thời kì

Chiến thắng Điện Biên Phủ vang dội năm 1954 đã dẫn đến thắng lợi của Hội Nghị Gionevô về Đông Dương ,công nhận chủ quyền độc lập thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam ,vĩ tuyến 17 được chọn làm nơi ngăn cách ,là giới tuyến quân sự tạm thời ,hai bên đưa quân đội về hai vùng .Hiệp định cũng qui định cả nước sẽ tiến hành tổng tuyển cử tự do vào tháng 7 năm 1956.Đất nước ta tạm thời bị chia cắt thành hai miền Bắc Nam .Trong những ngày đầu ở miền Bắc,đế quốc Mỹ cùng với bọn phản động thân Pháp đã tìm mọi cách để phá hoại ,trì hoãn việc thi hành những điều khoản của hiệp định Gionevô nhưng bất thành .Ngày 22-5-1955, đội quân viễn chinh Pháp cuối cùng đã rút khỏi đảo Cát Bà ,miền Bắc Việt nam đã hoàn toàn giải phóng, sạch quân thù .

Ở miền Nam ,Mỹ đã hất cẳng Pháp ,xâm chiếm miền Nam .Âm mưu cơ bản của chúng là đè bẹp phong trào cách mạng của nhân dân ta , thôn tính

miền Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới .Tình hình hai bên có sự biến động lớn .Với ta:có ưu thế về chính trị và quần chúng nhân dân đông đảo ,nhưng không còn lực lượng vũ trang và không có chính quyền , địch :có đầy đủ sức mạnh về kinh tế ,quân sự , có trong tay Ngụy quyền đồ sộ .Hoàn cảnh lúc này đặt trách nhiệm lịch sử lên vai Đảng cộng sản Việt Nam –đội quân tiên phong của nhân dân Việt Nam là tìm ra đáp số cho bài toán về “con đường giải phóng miền Nam và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc trong thời kì Mỹ thay chân Pháp thống trị miền Nam”

-Chủ trương ,lãnh đạo của Đảng chống lại âm mưu và hành động của Mỹ-Ngụy

Với tình hình diễn ra không có lợi cho việc tiếp tục tiến công , Đảng ta đã chủ trương duy trì phong trào cách mạng ,giữ gìn lực lượng cách mạng ở miền Nam , đấu tranh thích hợp nhằm hạn chế tổn thất .Hình thức đấu tranh bây giờ là :đấu tranh quân sự chủ yếu ,các cuộc đấu tranh chính trị ,cuộc biểu tình ,bãi công lớn , đòi tổ chức Hiệp thương tổng tuyển cử với miền Bắc . Nhận định này của Đảng là rất sáng suốt , bởi trong thời kì đầu , việc nghiêm chỉnh thực hiện điều kiện đã kí , ta sẽ có cơ sở Pháp lý đòi Mỹ- Ngụy thi hành những điều khoản trong hiệp định .

Bên cạnh đó Đảng nhận định rằng sau quãng thời gian trường kỳ kháng chiến chống Pháp mà mới đây là cuộc chiến khốc liệt ở Điện Biên Phủ , quân đội, lực lượng cách mạng quần chúng nhân dân ta cũng bị tổn thất rất nhiều .Trong khi đó đối phương lại là một đế quốc hùng mạnh , với tiềm lực kinh tế và quân sự vượt trội , do đó ta cần có thời gian để khôi phục và phát triển .Do đó chủ trương của Đảng ta mục tiêu trước mắt là :Kiên trì phát động quần chúng nhân dân đấu tranh chính trị , tiếp tục giữ gìn lực lượng ,đi đôi với mục tiêu trước mắt là việc củng cố , xây dựng các lực lượng vũ trang , chuẩn bị đối đầu với các thử thách mới .

Thi hành chủ trương đó, phong trào cách mạng diễn ra rất mạnh mẽ , hàng triệu lượt người tham gia các hình thức đấu tranh chính trị , đi đôi với đấu tranh vũ trang .Sự kết hợp hai lực lượng này tạo nên sức mạnh mới trong cuộc chiến tranh một mất một còn của nhân dân miền Nam đối với Mỹ-Diệm

Trước khí thế mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc , Đảng ta nhận định rằng : chúng ta không thể chờ đợi được nữa , phải có quyết định dứt khoát – đánh hay không đánh ? Tháng 1 năm 1959, hội nghị lần thứ 15 BCH Trung ương Đảng (khóa 2) đã thông qua Nghị quyết về đường lối cách mạng miền Nam . Tư tưởng chỉ đạo cực kì quan trọng để chuyển cách mạng miền Nam sang bước chuyển biến mới có tính nhảy vọt được đề ra trong nghị quyết mang tính lịch sử này là : “Nhân dân miền Nam phải dùng con đường bạo lực cách mạng để tự giải phóng mình , ngoài ra, không còn con đường nào khác”.

Dưới ánh sáng của Nghị quyết 15, cách mạng miền Nam đã có sự nhảy vọt. Các cuộc khởi nghĩa ở từng địa phương đã phát triển thành cao trào “Đồng Khởi” trong toàn vùng, từ Tây Nguyên đến Miền Đông , Tây Nam Bộ và đồng bằng Liên khu 5 . Từ thắng lợi của cao trào , ngày 20-12- 1960 , Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời . Đây là bước nhảy vọt có ý nghĩa lịch sử của cách mạng miền Nam , đồng thời cũng là cột mốc đánh dấu sự thắng lợi đầu tiên của cách mạng và có ý nghĩa chiến lược đối với chính sách xâm lược thực dân mới của đế quốc Mỹ .

1.2 Giai đoạn 1961- 1965:Đánh thắng chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ

-Âm mưu của Mỹ trong chiến lược chiến tranh đặc biệt : “Chiến tranh đặc biệt”là hình thức chiến tranh thực dân kiểu mới được tiến hành bằng quân đội tay sai , dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn quân sự Mỹ , dựa vào vũ khí , trang bị kĩ thuật , phương tiện chiến tranh của Mỹ, nhằm chống lại lực lượng

cách mạng và nhân dân ta . Âm mưu cơ bản của Mỹ trong “Chiến tranh đặc biệt” là “dùng người Việt đánh người Việt”

-Chủ trương lãnh đạo của Đảng

Bộ Chính trị đã ra chỉ thị về “Phương hướng và nhiệm vụ công tác trước mắt của cách mạng miền Nam”. Tinh thần của chỉ thị là giữ vững thế chiến lược tiến công của cách mạng miền Nam đã giành được từ sau phong trào Đồng Khởi, đưa đấu tranh vũ trang phát triển lên song song với đấu tranh chính trị , tiến công địch trên cả 3 vùng chiến lược : đô thị , nông thôn đồng bằng và nông thôn rừng núi , bằng ba mũi giáp công : quân sự chính trị và binh vận . Trên thực tế , đây là quyết định chuyển cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam từ khởi nghĩa từng phần sang chiến tranh cách mạng và chỉ rõ những nhiệm vụ cụ thể cho cách mạng miền Nam là phải tiêu hao, tiêu diệt lực lượng quân đội Sài Gòn và làm phá sản quốc sách áp chiến lược của địch. Bộ chính trị nhấn mạnh , do đặc điểm phát triển không đều của cách mạng miền Nam , tương quan lực lượng ở mỗi vùng khác nhau , nên phương châm đấu tranh của ta phải linh hoạt , thích hợp với từng nơi, từng lúc cụ thể : Vùng rừng núi : đấu tranh vũ trang là chủ yếu , Vùng nông thôn đồng bằng : kết hợp hai hình thức đấu tranh vũ trang và chính trị .Vùng đô thị : lấy đấu tranh chính trị là chủ yếu .

-Những thắng lợi của nhân dân Miền Nam trong chiến tranh đặc biệt

Dưới sự lãnh đạo của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam , quân dân Miền Nam nổi dậy tiến công địch trên cả 3 vùng chiến lược ( rừng núi,nông thôn , đô thị ) bằng 3 mũi giáp công chính ( chính trị , quân sự , binh vận) đã giành được những thắng lợi. Cuộc đấu tranh chống và phá “áp chiến lược” diễn ra rất gay go và quyết liệt , đến cuối năm 1962, cách mạng kiểm soát trên nửa tổng số ấp với gần 70% nông dân.

-Trên mặt trận chính trị : Nhân dân ở các đô thị nhất là Sài Gòn , Huế, Đà Nẵng đấu tranh chống lại sự đàn áp của chính quyền Diệm nổi bật là cuộc đấu

tranh của các tín đồ Phật giáo và “Đội quân tóc dài” do đó đẩy nhanh quá trình suy sụp của chính quyền Ngô Đình Diệm

-Trên mặt trận quân sự :2-1-1963 quân dân miền Nam giành thắng lợi lớn trong trận Ấp Bắc – Mỹ Tho do đó đẩy lên phong trào “thi đua ấp Bắc ,giết giặc lập công .Chiến thắng này chứng minh rằng quân dân miền Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại chiến tranh đặc biệt của Mỹ- Ngụy.Đông- xuân 1964-1965,ta mở chiến dịch và giành thắng lợi ở Bình Giả , An Lão , Ba Gia , Đồng Xoài đã làm phá sản về cơ bản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ . Vì vậy đây là lần thất bại thứ hai của Mỹ , buộc Mỹ phải chuyển sang chiến lược chiến tranh cục bộ , trực tiếp đưa quân Mỹ vào tham chiến ở miền Nam .

### 1.3 Đánh thắng chiến lược chiến tranh cục bộ

-Việc đế quốc Mỹ mở cuộc “ Chiến tranh cục bộ” ồ ạt đưa đội viễn chinh Mỹ và các nước phụ thuộc vào trực tiếp xâm lược miền Nam đã làm cho tương quan lực lượng trở nên bất lợi cho ta

- Về đường lối của Đảng :Trung ương Đảng cho rằng cuộc “chiến tranh cục bộ” mà Mỹ đang tiến hành ở miền Nam vẫn là một cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới , buộc phải thực thi trong thế thua , thế thất bại và bị động , cho nên nó chứa đầy mâu thuẫn về chiến lược . Quyết tâm và mục tiêu chiến lược : Nêu cao khẩu hiệu : “ Quyết tâm đánh giặc Mỹ Xâm lược” ,kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất kì tình huống nào , để bảo vệ miền Bắc , giải phóng miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước , tiến tới thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà

- Kết quả : sau gần 4 năm chiến đấu quyết liệt (1965-1968), nhân dân ta đã anh dũng đánh bại “chiến lược chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ , tiêu diệt một bộ phận lớn quân đội Mỹ , quân đồng minh và quân Sài Gòn. Làm lung lay ý chí xâm lược của quân đội Mỹ , buộc Mỹ phải “phi mỹ hóa” chiến tranh



xâm lược . Mở ra bước ngoặt cho cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta. Mỹ chấm dứt không điều kiện chiến tranh phá hoại miền Bắc , và chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán ở Pari để bàn việc chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.

1.4 Đánh thắng một bước chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, buộc đế quốc Mỹ rút quân khỏi miền Nam Việt Nam (1969- 1973). Tổng tiến công nổi dậy , giải phóng hoàn toàn miền Nam Việt Nam (1973-1975)

- Âm mưu của Mỹ -Ngụy trong chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh : sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh cục bộ” Mỹ phải chuyển sang thực hiện chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương , gọi là “Đông Dương hóa chiến tranh”

- Thủ đoạn của Mĩ- Ngụy sử dụng trong Việt Nam hóa chiến tranh đó là : tăng cường viện trợ kinh tế và quân sự cho chính quyền Sài Gòn, mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc , Lào, Campuchia . Mỹ tìm cách thỏa hiệp với Trung Quốc , hòa hoãn với Liên Xô, nhằm hạn chế sự giúp đỡ của các nước này đối với nhân dân ta

- Đường lối của Đảng : Hội nghị lần thứ 18 BCH Trung ương Đảng (1-1970) và Hội nghị Bộ chính trị (6 – 1970) đã đề ra chủ trương mới nhằm chống lại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, lấy nông thôn làm hướng tiến công chính , tập trung ngăn chặn và đẩy lùi chương trình “bình định” của địch .Về mặt tác chiến, lưu ý trong khi đẩy mạnh tác chiến chính quy của bộ đội chủ lực , phải kiên quyết thực hiện cho kỳ được một chuyển biến mạnh mẽ ba thứ quân , tăng cường lực lượng vũ trang tại chỗ .

- Những thắng lợi của quân dân ta trong Việt Nam hóa chiến tranh : Ngày 6-6-1969 , Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam thành lập , được 23 nước công nhận , có 21 nước đặt quan hệ ngoại giao . Tháng 4-1970 Hội nghị cấp cao 3 nước Việt Nam- Lào – Campuchia họp , biểu thị quyết tâm của nhân dân 3 nước Đông Dương đoàn kết chống Mĩ . Tháng 4 -6

năm 1970 quân đội ta phối hợp nhân dân Campuchia, đập tan cuộc hành quân xâm lược Campuchia của 10 vạn quân Mỹ và quân Sài Gòn .Tháng 2- 3 năm 1971, bộ đội Việt Nam phối hợp với nhân dân Lào, đã đập tan cuộc hành quân mang tên “Lam Sơn- 719” chiếm giữ đường 9- Nam Lào của 4,5 vạn quân Mỹ và quân đội Sài Gòn , giữ vững hành lang chiến lược cách mạng Đông Dương .Ở thành thị , phong trào học sinh, sinh viên phát triển rầm rộ. Ở nông thôn , đồng bằng .. quần chúng nhân dân nổi dậy chống bình định, phá ấp chiến lược.Cuộc tiến công chiến lược năm 1972:Ngày 30-3-1972 ta mở cuộc tiến công chiến lược đánh vào Quảng Trị, lấy Quảng Trị làm hướng tiến công chủ yếu, rồi phát triển rộng khắp chiến trường miền Nam

-Kết quả :chọc thủng 3 phòng tuyến mạnh nhất của địch là Quảng Trị, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ .

Và từ đó Bộ Chính trị đề ra quyết tâm chiến lược giải phóng miền Nam với kế hoạch hai năm 1975-1976 theo tinh thần là : năm 1975 tranh thủ bất ngờ tấn công lớn và rộng khắp , tạo điều kiện để năm 1976 tiến hành công kích –tổng khởi nghĩa , giải phóng hoàn toàn miền Nam .Cuộc tiến công và nổi dậy đã diễn ra trong 55 ngày đêm từ ngày 10-3 đến ngày 30-4 -1975 . Vào 11 giờ 30 phút , ngày 30-4-1975, lá cờ cách mạng được cắm trên nóc dinh Độc lập . Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 đã toàn thắng , đánh dấu kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ , cứu nước vĩ đại của dân tộc .

Phần 2 Bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo cách mạng của Đảng

-Nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước : có sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng Sản Việt Nam , với đường lối chính trị , quân sự, ngoại độc lập , tự chủ, đúng đắn , sáng tạo ; sự đoàn kết , phấn đấu hi sinh của đồng bào và chiến sĩ cả nước , nhất là những chiến sĩ trực tiếp chiến đấu hy sinh trên chiến trường miền Nam , trong đó có vai trò đóng góp của lực lượng hoạt động bí mật trong lòng địch , “lực lượng thứ ba” và các chiến sĩ đấu tranh kiên cường trong các nhà tù Mỹ- ngụy ;nhờ sức mạnh của chế độ xã

hội chủ nghĩa ở miền Bắc cả về chính trị , tinh thần và vật chất với tư cách là hậu phương lớn ; là kết quả của tình đoàn kết chiến đấu của quân, dân Việt Nam , Lào, Campuchia và kết quả của sự ủng hộ và sự giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa anh em , sự ủng hộ nhiệt tình của phong trào công nhân và nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới , trong đó có nhân dân tiến bộ Mỹ .

-Kinh nghiệm :

Một là, giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội nhằm huy động sức mạnh toàn dân đánh Mỹ , cả nước đánh Mỹ.

Hai là tìm ra phương pháp đấu tranh đúng đắn, sáng tạo, thực hiện khởi nghĩa toàn dân và chiến tranh nhân dân , sử dụng phương pháp cách mạng tổng hợp

Ba là, phải có công tác tổ chức chiến đấu giỏi của các cấp bộ Đảng và các cấp chỉ huy quân đội , thực hiện giành thắng lợi từng bước đến thắng lợi hoàn toàn

Bốn là , hết sức coi trọng công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng cách mạng ở miền Nam và tổ chức xây dựng lực lượng chiến đấu trong cả nước , tranh thủ tối đa sự đồng tình , ủng hộ quốc tế

Bên cạnh đó còn có một số hạn chế của Đảng trong chỉ đạo thực tiễn : có thời điểm đánh giá so sánh lực lượng giữa ta và địch chưa thật đầy đủ và còn có những biểu hiện nóng vội, chủ quan, duy ý chí trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc

Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 giải phóng hoàn toàn miền Nam đã biến lời tiên đoán sáng suốt và điều mong ước thiết tha của Chủ tịch Hồ Chí Minh thành sự thật: "Cuộc chống Mỹ, cứu nước của Nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn".

Đánh giá về thắng lợi này, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (tháng 12-1976) cho rằng: "Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng thắng lợi của Nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi

vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc"2.

Trải qua 21 năm chiến đấu, Nhân dân ta đã đánh thắng cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới có quy mô lớn, dài ngày nhất, ác liệt và dã man nhất từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Âm mưu của đế quốc Mỹ biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và chia cắt lâu dài đất nước ta đã bị đập tan.

Thắng lợi của Nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước kết thúc quá trình 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, chấm dứt ách thống trị hơn một thế kỷ của chủ nghĩa thực dân, đế quốc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ lịch sử giải phóng dân tộc và thống nhất nước nhà, mở ra bước ngoặt vĩ đại thiết lập quyền làm chủ của nhân dân trên toàn bộ đất nước, đưa cả nước ta quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Với thắng lợi này, Nhân dân Việt Nam chứng minh trước toàn thế giới sự phá sản không thể tránh khỏi của chủ nghĩa thực dân mới. Cũng như trước đây, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược năm 1954 đã chứng minh với thế giới sự sụp đổ tất yếu của chủ nghĩa thực dân cũ. Quân nguy Sài Gòn - đội quân tay sai mạnh nhất được Mỹ dồn sức lực, tiền của nuôi dưỡng và bảo vệ bị tiêu diệt đã làm cho các đồng minh Mỹ ở châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ La tinh bắt đầu mất lòng tin vào khả năng của Mỹ. Niềm tin về "tính bất khả chiến bại" của đế quốc Mỹ đã bị lung lay.

Thắng lợi của Nhân dân Việt Nam đã đẩy lùi và làm suy yếu trận địa của chủ nghĩa đế quốc, phá vỡ một phòng tuyến quan trọng của đế quốc Mỹ ở Đông Nam Á, làm đảo lộn chiến lược toàn cầu phản cách mạng của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch, làm lung lay vị trí chính trị của Mỹ trên trường quốc tế làm phá sản "thần tượng Mỹ" và tâm lý phục Mỹ, sợ Mỹ - tên đế quốc hùng mạnh nhất và tên sen đầm quốc tế hung ác nhất.

Thắng lợi của nhân dân Việt Nam đã mở rộng trận địa của chủ nghĩa xã hội, tăng thêm sức mạnh và thế tiến công của ba dòng thác cách mạng của thời đại đem lại lòng tin và niềm phấn khởi của hàng triệu người dân trên thế giới đang đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Trong toàn bộ lịch sử 200 năm của Hoa Kỳ, đây là thất bại lớn nhất. Đế quốc Mỹ bị suy yếu nghiêm trọng về quân sự, chính trị, kinh tế và còn phải tiếp tục gánh chịu nhiều hậu quả nặng nề và lâu dài. Vết thương nhức nhối mà đế quốc Mỹ gọi là "hội chứng Việt Nam" đã dần vật gai cấp thống trị và cả nhân dân Mỹ trong nhiều năm cho đến nay vẫn chưa lành. Chiến tranh Việt Nam làm cho nhân dân Mỹ hiểu thêm những bệnh hoạn và mâu thuẫn vốn có của xã hội tư bản.

Thời kỳ sau Việt Nam, đế quốc Mỹ buộc phải điều chỉnh chiến lược toàn cầu, chuyển sang chiến lược "diễn biến hòa bình" gây đủ mọi sức ép nhằm phá hoại phong trào giải phóng dân tộc, phá hoại Liên Xô, Đông Âu, hệ thống xã

hội chủ nghĩa, phong trào cộng sản quốc tế từ trong lòng các phong trào và các nước đó.

Tất cả những điều đó nói lên tầm quan trọng quốc tế và tính thời đại của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược mà cả loài người tiến bộ, những ai có lương tri đều thừa nhận, dù Nhà Trắng và Lầu Năm Góc có tìm trăm phương nghìn kế để xóa bỏ cũng uổng công, dù năm tháng đã trôi qua nhưng sự thật lịch sử vẫn là sự thật.

Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ đã để lại những bài học quý giá trong lịch sử giữ nước:

Một là, toàn dân đánh Mỹ, cả nước đánh Mỹ, đồng thời tiến hành hai chiến lược cách mạng nhằm mục tiêu chủ yếu là giải phóng miền Nam.

Hai là, chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, tạo ra sức mạnh tổng hợp của chiến tranh.

Ba là, lựa chọn phương thức chiến tranh thích hợp.

Bốn là, ba tầng mặt trận thống nhất chống Mỹ: ở trong nước, giữa ba nước Đông Dương và trên thế giới.

Năm là, không ngừng nâng cao sức chiến đấu và hiệu lực lãnh đạo của Đảng trong chiến tranh.